TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 373/2017/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 06 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ thụ lý số: 462/2017/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Mộng L**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh **Võ Ngọc T**, sinh năm: 1977.

ĐKTT: ấp D, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Tạm trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mộng L với anh Võ Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mộng L và anh Võ Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị L và anh T khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị L và anh T khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị L và anh T khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Mộng L tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng). Do chị L đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nên được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0012678 ngày 19/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chị Nguyễn Thị Mộng L được nhận lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Đương sự;
- UBND xã An Hiệp;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Nga